

Vinh, ngày 28 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2025/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 07 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: ông Võ Thanh S, sinh năm: 1980

CCCD số 040080002579 do Cục QLHC và TTXH cấp ngày 10/04/2021

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: khối H, phường T, T. N.

Bị đơn: bà Hoàng Thị Q, sinh năm: 1985

CCCD số 042185002835 do Cục Q1 và TTXH cấp ngày 04/04/2021

Nơi ĐKNKTT: khối H, phường T, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, Thị trấn N, xã C, tỉnh Hà Tĩnh nay gọi là Tổ dân phố A, xã C, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,81,82,83,84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 08 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 08 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Võ Thanh S và bà Hoàng Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung, hai bên thoả thuận như sau:

Giao con chung tên là Võ Hoàng C, sinh ngày 21/07/2010 cho ông S trực tiếp

nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi và trưởng thành. Giao con chung tên là Võ Hoàng Hà M, sinh ngày 05/10/2012 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi và trưởng thành.

Ông Võ Thanh S và bà Hoàng Thị Q cùng các thành viên gia đình không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản và nợ: Ông S và bà Q thống nhất thỏa thuận tự phân chia về tài sản và không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết.

Ông S và bà Q đều thống nhất khai vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án can thiệp giải quyết.

- Về án phí: Ông Võ Thanh S thỏa thuận tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn, số tiền này được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000009 ngày 22/7/2025 của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh N (nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Nghệ An), hoàn trả lại cho ông Võ Thanh S 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Nghệ An;
- TAND T. Nghệ An; VKSND T. Nghệ An.
- Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An
- UBND P Trường Vinh, T. Nghệ An để hủy Giấy đăng ký kết hôn số 05, ngày 05/02/2010 P Hồng Sơn cũ)
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu văn phòng

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Nhung